|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN LONG BIÊN  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.** |
| Số: /BC-PGD | *Long Biên, ngày 24 tháng 7 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Công tác đánh giá mức độ chuyển đổi số và công tác đánh giá thư viện**

**các trường Tiểu học và THCS quận Long Biên năm học 2022 - 2023**

*Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở Giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;*

*Căn cứ công văn số 3125/SGDĐT-CNTT-KHCN ngày 30/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin năm học 2022-2023;*

*Căn cứ Kế hoạch số 434/KH-SGDĐT ngày 22/2/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên quận Long Biên năm học 2022-2023;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông;*

*Căn cứ công văn số 430/SGDĐT-CTTT-KHCN ngày 21/02/2023 của Sở GDĐT Hà Nội về việc Triển khai thực hiện Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT;*

*Thực hiện thông báo của Đoàn kiểm tra số 3 theo Quyết định số 1215/QĐ-SGDĐT ngày 10/7/2023 của Giám đốc Sở GDĐT về việc kiện toàn đoàn kiểm tra đánh giá, công nhận mức độ chuyển đổi số và thư viện các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2022-2023;*

Phòng GD&ĐT quận Long Biên xin được báo cáo kết quả cụ thể như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Ngành GDĐT quận Long Biên phát triển về quy mô mạng lưới trường lớp đa dạng. Tổng số trường học trực thuộc: 135 trường gồm 87 trường công lập, trong đó cấp mầm non có 35 trường công lập, cấp tiểu học có 29 trường công lập, cấp THCS có 23 trường công lập.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp học** | **Quy mô trường lớp** | | | | | **CBQL GV, NV** | | | **Ghi chú** |
| Số trường | | | Số học sinh | Số lớp | CBQL | GV | NV |
| CCL | NCL | Nhóm trẻ |
| **MN** | 35 | 141 | 77 | 25.982 | 1091 | 189 | 2016 | 632 |  |
| **TH** | 129 | 22 |  | 36142 | 132 | 83 | 1228 | 119 |  |
| **THCS** | 23 | 2 |  | 23667 | 588 | 54 | 894 | 118 |  |
| **Tổng** | **87** | **45** | **77** | **85.791** | **1811** | **326** | **41.138** | **869** |  |

**II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. **Việc xây dựng kế hoạch/văn bản hướng dẫn thực hiện:** https://longbien.edu.vn/chuyen-doi-so/vb/15706

\* Phòng GD đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của các cấp đến 100% các trường và thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của các cấp về việc thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận Long Biên.

\* Phòng GD đã ban hành các văn bản chỉ đạo gồm:

- Thực hiện Kế hoạch số 06 /KH-PGDĐT Quận Long Biên ngày 02/3/2023 về việc Triển khai ứng dụng CNTT và đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các trường MN, TH, THCS quận Long Biên (gọi chung là cơ sở giáo dục) giai đoạn 2023-2025;

- Ban hành văn bản số 207/PGDĐT ngày 24/10/2022 của phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác thư viện trường học năm học 2022-2023; Quyết định số 32/QĐ-PGDĐT ngày 12/5/2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Tổ kiểm tra, thẩm định danh hiệu thư viện ngành Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên năm học 2022-2023; Quyết định số 45/QĐ-PGDĐT ngày 17/7/2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Tổ kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số các trường Tiểu học, THCS trên địa bàn quận Long Biên năm học 2022-2023.

- Chỉ đạo các nhà trường xây dựng Kế hoạch đánh giá mức độ chuyển đổi số và thực hiện đánh giá thư viện theo thông tư 16/2022/TT-BGDĐT cuối năm học 2022- 2023, cụ thể:

**2. Các bước thực hiện**

* 1. **Công tác chuyển đổi số:**

+ Nhà trường đã thực hiện theo đúng quy trình tự đánh giá

+ Ra Quyết định về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2022-2023.

 + Hội đồng tiến hành tự đánh giá dựa trên các hồ sơ, minh chứng cụ thể và ghi chép biên bản đầy đủ, đúng quy định.

 + Hoàn thiện báo cáo công tác triển khai việc đánh giá mức độ chuyển đổi số.

+ Ra quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá

+ Việc lưu hồ sơ, minh chứng được sắp xếp đóng quyển thành 2 bộ: lưu tại nhà trường và nộp Phòng GDĐT.

* 1. **Thư viện trường học:**

+ Nhà trường hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định, chuẩn bị cơ sở vật chất, tài nguyên thông tin và các tiêu chí theo Thông tư 16/2022.

+ Đơn vị tự kiểm tra, đánh giá thư viện.

+ Lưu hồ sơ sổ sách thư viện, minh chứng cho các hoạt động của thư viện (các hoạt động đã tổ chức, hoạt động thu chi,…)

+ Báo cáo kết quả đề nghị công nhận, đề xuất xếp loại thư viện.

+ Đoàn thẩm định công tác thư viện của Phòng GDĐT tiến hành đánh giá và ghi nhận danh hiệu thư viện.

**III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**

1. **Kết quả đánh giá chuyển đổi số:** *(Có quyết định công nhận kèm theo:*

https://longbien.edu.vn/chuyen-doi-so/vb/15706

- Nhóm tiêu chí I: Chuyển đổi số trong dạy, học:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Cấp học** | **Mức độ 1**  **Tỷ lệ đạt** | **Mức độ 2**  **Tỷ lệ đạt** | **Mức độ 3**  **Tỷ lệ đạt** |
| 1 | Tiểu học | 0/31 trường  **(0%)** | 28/31 trường  **(90,3%)** | 03/31 trường  **(9,7%)** |
| 2 | Trung học cơ sở | 0/25 trường  **(0%)** | 20/25 trường  **(80%)** | 05/25 trường  **(20%)** |

- Nhóm tiêu chí II: Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Cấp học** | **Mức độ 1** | **Mức độ 2** | **Mức độ 3** |
| 1 | Tiểu học | 0/31 trường  **(0%)** | 13/31 trường  **(42%)** | 18/31 trường  **(58%)** |
| 2 | Trung học cơ sở | 0/25 trường  **(0%)** | 03/25 trường  **(12%)** | 22/25 trường  **(88%)** |

**2. Kết quả đánh giá thư viện:** *(Có quyết định công nhận kèm theo)*

Từ ngày 15/5/2023 đến ngày 25/5/2023, Phòng GDĐT đã kiểm tra, đánh giá 55 thư viện trường Tiểu học, THCS trên địa bàn quận.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Cấp học** | **Mức độ 1**  **Tỷ lệ đạt** | **Mức độ 2**  **Tỷ lệ đạt** | **Ghi chú** |
| 1 | Tiểu học | 28/30 trường **(93,3%)** | 02/30 trường **(6,7%)** | TH Vinschool,  TH Wellspring |
| 2 | Trung học cơ sở | 24/25 trường **(96%)** | 01/25 trường **(4%)** | THCS Vinschool |

**IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**\* Về công tác ứng dụng CNTT và chuyển đối số**

**1.Thuận lợi:** Quận Long Biên xây dựng mô hình trường học điện tử từ năm 2015 đến nay được 31 trường; 100% các trường thực hiện một phần mô hình trường học điện tử.

Các nội dung chính của mô hình:

+ Đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị CNTT cho các phòng học văn hóa, phòng học chức năng, bảng tươn tác thông minh….

+ Xây dựng thống nhất bộ tiêu chí đánh giá, chấm điểm mô hình

+ Hàng năm, Quận có kế hoạch kiểm tra, đánh giá, xếp loại và công nhận kết quả thực hiện mô hình.

Các nhà trường triển khai thực hiện hiệu quả mô hình trường học điện tử trong công tác quản lí, điều hành, ứng dụng khai thác các phần mềm trong dạy và học, đặc biệt khai thác có hiệu quả trong việc quản lý hồ sơ online; khai thác thiết bị dạy học thông minh trong dạy học; Xây dựng nguồn tài nguyên giảng dạy phong phú, đa dạng ở tất cả các môn học và khối lớp; Cổng thông tin điện tử các trường được cập nhật thường xuyên và đầy đủ các nội dung như văn bản, tin bài…

Việc triển khai mô hình đòi hỏi các nhà trường đã phải chủ động tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng khai thác, sử dụng bảng tương tác thông minh dạy học hiện đại ở mức cơ bản và nâng cao, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Tỷ lệ GV thiết kế bài giảng Elearning, video, giáo án điện tử đạt mức cao so với các trường chưa thực hiện mô hình.

- Quận quan tâm chủ trương, dành nguồn lực tài chính đầu tư cơ sở hạ tầng cho Ngành GD& ĐT về CNTT.

- Hàng năm, ban chỉ đạo tổ chức kiểm tra, đánh giá thực hiện nhiệm vụ mô hình THĐT của các trường. Qua đó, rút kinh nghiệm, nâng cao ‎nhận thức của toàn ngành về điều kiện hạ tầng kĩ thuật triển khai ứng dụng CNTT góp phần nâng cao chất lượng dạy học, quản trị nhà trường, làm tiền đề cho quá trình chuyển đổi số của GD&ĐT Long Biên được thuận lợi.

- Các trường có cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cơ bản đáp ứng nhu cầu sử dụng.

***a) Triển khai ứng dụng CNTT và CĐS trong quản trị CSGD***

**+ Phần mềm dùng chung toàn Ngành**:

. Bộ GD&ĐT, Sở GS&ĐT: Phần mềm cơ sở dữ liệu của Bộ GD&ĐT; phần mềm phổ cập giáo dục; phần mềm TEMIS đánh giá chuẩn HT, GV; phần mềm tuyển sinh đầu cấp

. Thành phố: Đánh giá CBCCVC;

. Quận: Phần mềm Kế toán MISA, Quản lý tài sản (QLTS.VN), nhân sự, quản lý thu, hóa đơn điện tử, giao dịch kho bạc điện tử, quyết toán Thuế, giao dịch bảo hiểm điện tử (Efy), cổng thông tin điện tử.

**+ Phần mềm riêng:**

. Cấp Mầm non:Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT: Golkids

. Cấp Tiểu học, THCS: Sở GD&ĐT: Sổ liên lạc điện tử EnetViet

. Phòng:Sở GD&ĐT: Thi đua khen thưởng, Sáng kiến kinh nghiệm, Quản lý thi.

- 100% các trường triển khai, vận hành các phần mềm theo đúng quy định.

- Kết quả triển khai thu không dùng tiền mặt:

+ 100% các trường đã triển khai

+ Tỷ lệ % cha mẹ HS tham gia: 3 cấp học đạt tỷ lệ BQ: 91,7% , cao hơn năm học 2021-2022 là 16 % và vượt so với kế hoạch là 6,7%.

- Quận Long Biên triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 lĩnh vực Giáo dục&Đào tạo, hướng dẫn cha mẹ HS và HS sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Các TTHC lĩnh vực GD&ĐT theo QĐ của UBND Thành phố gồm 36 thủ tục. Tại Phòng GD&ĐT quận Long Biên đã xây dựng quy trình giải quyết 36 TTHC. Tính từ 5/9/2022 đến 20/5/2023) đã giải quyết 162 hồ sơ thuộc lĩnh vực GD&ĐT. Trong đó: 100% hồ sơ được giải quyết theo mức độ 3,4 (Mức độ 3 đã giải quyết 86 hồ sơ - đạt 53%; mức độ 4 giải quyết 77 hồ sơ - đạt 47%).

- Công tác tuyển sinh các trường chất lượng cao năm học 2023-2024 đã ứng dụng CNTT cho học sinh và cha mẹ HS xem điểm trực tuyến

- Tổng số CBGVNV trong toàn Ngành đã cài đặt VNeID đạt tỷ lệ 98%

***b) Triển khai ứng dụng CNTT và CĐS trong dạy và học:***

***- Chủ động triển khai bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy học, quản lý cho cán bộ giáo viên nhân viên:***

Trong thời gian dịch Covid-19, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên phối hợp với công ty TNHH Giáo dục và Đào tạo Proteacher Army chương trình bồi dưỡng trực tuyến cho 100% giáo viên cấp Mầm non, Tiểu học, THCS với các chuyên đề sau:

+ Chuyên đề 1. Thiết kế video sử dụng Canva (2 buổi) Thời gian 20h-22h ngày 9-10/9/2021 Thiết kế thông báo, giấy khen, giấy mời, bài trình chiếu và các sản trang trí trong lớp học.

+ Chuyên đề 2. Sử dụng công cụ dạy học Online đỉnh cao Classpoint.

+ Chuyên đề 3: Sử dụng Google Form thu thập thông tin, giao bài tập, soạn đề kiểm tra. Tìm hiểu các ứng dụng của phần mềm Google Form trong thu thập thông tin, giao bài tập, kiểm tra đánh giá dạy học.

+ Chuyên đề 4. Xây dựng lớp học, trường học trực tuyến dựa trên nền tảng Google Classroom. Tìm hiểu các ứng dụng của phần mềm Google Classroom trong tổ chức, quản lý lớp học.

+ Chuyên đề 5. Sử dụng Google Meet trong dạy học trực tuyến, kết nối với Google Classroom. Tìm hiểu các ứng dụng của phần mềm Google Meet trong tổ chức dạy học online.

+ Chuyên đề 6. Sử dụng Google Driver trong lưu trữ, chia sẻ tài liệu, làm việc nhóm trực tuyến. Tìm hiểu các ứng dụng của phần mềm Google Drive trong lưu trữ, chia sẻ tài liệu.

+ Chuyên đề 7. Sử dụng Padlet trong công tác chủ nhiệm và giảng dạy của giáo viên. Tìm hiểu các ứng dụng của phần mềm Padlet trong dạy học, quản lý lớp học.

+ Chuyên đề 8. Sử dụng Azota

***c) Trang thông tin điện tử hoặc website giáo dục:***

- Có cổng thông tin điện tử của Ngành GD&ĐT Long Biên và các cổng thông tin điện tử các trường (có 87/87 trường có cổng thông tin điện tử) và hệ thống email hoạt động thường xuyên, có hiệu quả, cung cấp đầy đủ các chuyên mục theo TT37/2020-BGD-ĐT.

- Thư viện tài nguyên giáo dục điện tử phục vụ công tác quản lý và dạy học bao gồm: Bài giảng điện tử, giáo án điện tử, tư liệu học tập, Elearning phục vụ dạy học của giáo viên dùng chung.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tổng số lượng tin bài | Số tin bài tin tức | Số tin văn bản công văn | Số bài giảng điện tử | Số bài giảng eLearning | Khác |
| 100370 | 36119 | 17532 | 42391 | 536 | 3878 |

***d) Triển khai sử dụng đa dạng phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến đồng bộ, hiệu quả:***

Cấp học Tiểu học, THCS tổ chức triển khai học trực tuyến qua Internet sử dụng các phần mềm để tạo ra một giờ học thú vị, thu hút và tương tác một cách tự nhiên nhất có thể. Ngoài ra, nắm vững các kiến thức về công nghệ cũng giúp các thầy cô khắc phục được những sự cố phát sinh trong quá trình dạy học trực tuyến.. Giáo viên làm chủ được công nghệ dạy học như: Dạy Zoom meettings, Khai thác trang web OLM.VN, Phần mềm dạy học SMART (Môn Địa Lý, GDCD); Các phần mềm hỗ trợ khác: Google Form, Sub-classroom, Quizz, Kahoot (miễn phí) Sách mềm với môn Tiếng Anh

Trường Tiểu học Đô thị Sài Đồng triển khai phần mềm dạy học trực tuyến ECO FOR SCHOOL 4.0. Ứng dụng LMS cho phép giao bài, hẹn giờ hoàn thành, tạo điều kiện học tập mọi lúc, mọi nơi cho HS

Triển khai dạy câu lạc bộ em yêu thích lớp 9 cấp Quận bằng hình thức trực tuyến 01 tiết/ tuần/1 môn học

**2. Khó khăn**

- Do mua sắm tập trung thành phố mất nhiều thời gian nên việc đầu tư trang thiết bị không kịp thời và các thông số kỹ thuật của trang thiết bị không đáp ứng được tại một số vị trí việc làm

- Thành phố chưa có quy định về danh mục trang thiết bị cho lớp học, trường học thông minh để làm cơ sở cho việc các quận đầu tư cho các trường chất lượng cao.

- Chưa có vị trí việc làm cho cán bộ CNTT cho các trường từ 28 lớp trở xuống

***\* Triển khai ứng dụng CNTT và CĐS trong quản trị CSGD***

- 86/87 trường chưa có hệ sinh thái phần mềm trong quản trị trường học, nên phải sử dụng nhiều tài khoản để khai thác sử dụng cho nhiều phần mềm, nhập dữ liệu đầu vào nhiều lần cho các phần mềm khác nhau.

- 52/52 trường TH, THCS chưa áp dụng chứng thư số trong triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, chưa số hóa thư viện trường học.

***\* Triển khai ứng dụng CNTT và CĐS trong dạy và học***

- 51/52 trường TH, THCS chưa có hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS).

- Tỷ lệ học sinh được tham gia các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM, STEAM, STEAME tại các nhà trường còn thấp.

**3. Bài học kinh nghiệm**

- Cần tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng và quyết tâm hợp lực thực hiện chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Ban giám hiệu nhà trường cần quan tâm, giám sát thường xuyên việc thực hiện các tiêu chí về mức độ chuyển đổi số để có những chỉ đạo kịp thời.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường cần trau dồi kinh nghiệm cũng như trang bị kiến thức về công nghệ thông tin để đáp ứng kịp thời cho công tác giảng dạy và quản lí hồ sơ học sinh trên phần mềm trực tuyến.

**\* Về công tác Thư viện trường học**

Năm học 2022-2023 ngành Giáo dục Long Biên hướng dẫn tổ chức thực hiện, đánh giá tiêu chuẩn công tác thư viện trường học căn cứ theo Thông tư 16/2022

**1. Ưu điểm**

**-** Phòng GDĐT Quận Long Biên đã tổ chức chuyên đề “Tìm hiểu và hướng dẫn thực hiện theo Thông tư 16/2022 quy tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông” ngày 27/12/2022 cho 100% các thư viện trường học tại trường Tiểu học Long Biên.

- Triệu tập 100% đại diện các nhà trường tham dự trực tuyến “Hội nghị triển khai thực hiện Thông tư 16/2022-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác Thư viện trường học”do Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội tổ chức ngày 27/4/2023.

- Các nhà trường tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho thư viện. Năm học 2022 – 2023, UBND quận Long Biên đã quan tâm, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất và xây mới rất nhiều thư viện như: TH Thanh Am, TH Long Biên, TH Lý Thường Kiệt, THCS Long Biên, THCS Nguyễn Gia Thiều, … Đồng thời, đầu tư trang thiết bị chuyên dụng trong thư viện theo hướng chuẩn hoá, đồng bộ, thân thiện, hiện đại, phù hợp với từng cấp học và đối tượng phục vụ.

- Ban Giám hiệu tạo điều kiện cho các hoạt động thư viện được tổ chức thường xuyên, hiệu quả. Đội ngũ nhân viên thư viện được đào tạo đúng chuyên môn, đạt chuẩn và trên chuẩn, yêu nghề, có trách nhiệm và luôn sáng tạo, đổi mới các hoạt động thư viện.

- Hồ sơ sổ sách, minh chứng các hoạt động thư viện đầy đủ. Các thư viện đã cập nhật và xây dựng kế hoạch chuyển đổi số hoạt động thư viện. Đồng thời, tích cực xây dựng kế hoạch tiết đọc, tiết học thư viện bám sát nội dung, yêu cầu của Thông tư 16/2022.

- Một số thư viện đã xây dựng được thư mục trực tuyến, ứng dụng mã hoá QR code phục vụ bạn đọc truy cập vào kho học liệu, tài nguyên thông tin của thư viện một cách thuận lợi, nhanh chóng. Ví dụ: TH Ngọc Thuỵ, THCS Ngọc Thuỵ,…

- Triển khai việc sử dụng phần mềm quản lý thư viện; xây dựng quản lý và khai thác hiệu quả kho học liệu điện tử các đơn vị tự xây dựng và kho tài nguyên thông tin dùng chung. Tích cực ứng dụng CNTT trong công tác thư viện, từng bước chuyển đổi số hoạt động thư viện trường học.

- Nhiều nhà trường đã thực hiện liên thông thư viện với các thư viện trong địa bàn Quận (tài liệu dạng in và tài liệu số) qua ứng dụng phần mềm quản lý thư viện.

- Phòng GDĐT đã triển khai đúng tiến độ công tác kiểm tra các nhà trường, thẩm định, đánh giá mức độ thư viện trường học khách quan, đúng quy định, đáp ứng đúng thông tư 16/2022/TT-BGDĐT. Nội dung kiểm tra 5 tiêu chuẩn phù hợp với tình hình hoạt động của thư viện các nhà trường. Đưa kết quả đánh giá hoạt động thư viện vào bộ tiêu chí đánh giá thi đua cuối năm học đối với các nhà trường. Điều đó cho thấy sự quan tâm của các cấp đối với công tác thư viện trường học. Trong thời gian tới, các nhà trường tiếp tục quan tâm, đổi mới công tác thư viện nhằm đáp ứng những yêu cầu của Thông tư và nâng cao chất lượng hoạt động thư viện.

- Chuẩn hoá và ổn định đội ngũ, tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân viên thư viện trường học đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác thư viện.

**2. Khó khăn**

- Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet chưa đồng bộ.

- Để thực hiện triển khai hệ thống phần mềm thư viện mới, xây dựng kho tài nguyên thông tin đòi hỏi sự đầu tư lớn về nhân lực (gồm cả nhân lực quản lý và nhân lực triển khai) cũng như tài chính để đảm bảo khai thác học liệu số đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, tham khảo của giáo viên và học sinh.

**V/ KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT**

**1. Về công tác chuyển đổi số**

Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tăng cường tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học cũng như giúp học sinh tiếp cận với những phương pháp học tập hiện đại.

UBND thành phố bổ sung vị trí việc làm CNTT cho các trường từ 28 lớp trở xuống.

Quận Long Biên tiếp tục đầu tư kinh phí để xây dựng hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet đảm bảo đồng bộ trong các đơn vị nhà trường.

**2. Về công tác thư viện trường học**

**-** Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên làm công tác thư viện. Đặc biệt tổ chức tập huấn chuyên sâu về nâng cao trình độ công nghệ thông tin cho nhân viên thư viện.

- Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, tham quan các mô hình thư viện tiên tiến, hiện đại trong các trường học trên địa Thành phố để học hỏi kinh nghiệm, nhân rộng điển hình.

- Tham mưu UBND thành phố đầu tư về cơ sở vật chất, kinh phí, trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác chuyển đổi số, thư viện trường học; có cơ chế, chính sách quan tâm đến chế độ cho nhân viên thư viện trường học để họ yên tâm công tác, ổn định cuộc sống.

- Tăng cường triển khai, ứng dụng phần mềm quản lý thư viện trong hệ thống thư viện trường học nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong việc quản lý thư viện và các hoạt động liên thông thư viện.

Trên đây là Báo cáo công tác tự đánh giá mức độ chuyển đổi số và công tác thẩm định thư viện trường học trong ngành GD &ĐT quận Long Biên năm học 2022 - 2023. Xin trân trọng báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo./.

**PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**